

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Đinh Xuân Tuấn
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Yên, thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Thao, Kiểm sát viên

Ngày 11/9/2018, tại trụ sở TAND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 28/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 04/9/2018, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: thôn C, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Văn T2, sinh năm 1960 và bà Đinh Thị A, sinh năm 1964; có vợ là: Đinh Thị M, sinh năm 1985 và có 03 con, con lớn sinh năm: 2010, con nhỏ sinh năm: 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/10/2017, Nguyễn Văn T bị Chủ tịch UBND xã V, huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/8/2018 đến nay. Có mặt.

- ***Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Nguyễn Viết D, sinh năm: 1981, địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt.

2. Bùi Văn T, sinh năm: 1989, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt.

3. Lưu Văn Đ, sinh năm: 1989, địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1980, địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/8/2018, Nguyễn Văn T tới quán nước nhà chị Nguyễn Thị N ở cùng thôn để ngồi chơi, uống nước. Khi đến quán, Nguyễn Văn T có gặp Nguyễn Viết D, Lưu Văn Đ và Bùi Văn T đang ở quán. Trong lúc ngồi uống nước, Nguyễn Văn T, Nguyễn Viết D, Lưu Văn Đ và Bùi Văn T đã rủ nhau chơi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “tiến lên Miền Nam”. Sau đó, Bùi Văn T mua một bộ bài tây rồi tất cả đi ra đường ngách cạnh nhà chị N ngồi tại bàn uống nước được kê sẵn từ trước để chơi đánh bạc.

Hình thức chơi đánh bạc là chơi “tiến lên Miền Nam” bằng cách sử dụng bộ bài tây gồm 52 quân bài; quy ước được thua như sau: sau mỗi ván bài thì người về thứ tư phải trả người về thứ nhất số tiền 40.000đ, người về thứ ba phải trả cho người về thứ hai số tiền 20.000đ. Khi tham gia chơi đánh bạc Nguyễn Văn T có 180.000đ; Bùi Văn T có 400.000đ; Nguyễn Viết D có khoảng 360.000đ và Lưu Văn Đ có khoảng 200.000đ, toàn bộ số tiền trên đều được sử dụng để đánh bạc.

Nguyễn Văn T, Nguyễn Viết D, Lưu Văn Đ và Bùi Văn T chơi đánh bạc đến 16 giờ 25 phút ngày 02/8/2018 thì bị lực lượng Công an huyện Gia Bình bắt quả tang.

Về vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây gồm 52 quân; 01 bàn nhựa màu xanh; 04 ghế nhựa màu xanh;

- Thu trong người bị cáo và các đối tượng số tiền như sau: Nguyễn Văn T: 180.000 đồng; Bùi Văn T: 60.000 đồng; Nguyễn Viết D: 430.000đ; Lưu Văn Đ: 500.000đ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 37/QĐ-VKS-GB ngày 27/8/2018 của VKSND huyện Gia Bình đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc cùng với Nguyễn Viết D, Lưu Văn Đ và Bùi Văn T tại đường ngách cạnh nhà chị N vào ngày 02/8/2018. Tổng số tiền bị cáo cùng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là: 1.170.000 đồng, trong đó số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là: 180.000 đồng. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thấy ăn năn hối cải.

Đại diện VKSND huyện Gia Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa công bố bản luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:

- *Tuyên bố* bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền Việt Nam: 1.170.000 đồng;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây gồm 52 quân;

Trả lại cho chị Nguyễn Thị N: 01 bàn nhựa màu xanh; 04 ghế nhựa màu xanh.

Sau khi nghe bản luận tội của VKSND huyện Gia Bình, bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, thẩm phán – chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Viết D, Bùi Văn T, Lưu Văn Đ, chị Nguyễn Thị N vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ án nên chủ tọa phiên tòa vẫn tiếp tục xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quá tang, vật chứng đã được thu hồi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập hợp pháp cũng như diễn biến tại phiên tòa hôm nay. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 02/8/2018, Nguyễn Văn T đã cùng với Nguyễn Viết D, Lưu Văn Đ, Bùi Văn T chơi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “tiến lên Miền Nam” tại đường ngách cạnh nhà chị Nguyễn Thị N ở thôn C, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Tổng số tiền thu trên người bị cáo và các đối tượng mà có căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc là: 1.170.000 đồng (*Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng*). Mặc dù, số tiền này dưới mức 5.000.000 đồng nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi “Đánh bạc” lần này, Nguyễn Văn T đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc – đây là tình tiết định tội, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn công cộng, trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương và hoạt động bình thường của xã hội. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo hiểu và biết được hậu quả của hành vi đánh bạc mà pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn vi phạm. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo,

thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tình tiết này đã áp dụng là tình tiết định tội đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, trong vụ án này, bị cáo đã cùng các đối tượng khác thực hiện hành vi đánh bạc nhưng tổng số tiền đánh bạc ít, trong đó số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là ít nhất, việc bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự là do trước đó bị cáo đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc. Mặt khác, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tội phạm mà bị cáo thực hiện là do nhất thời, bị cáo có cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật và phù hợp với Điều 36 Bộ luật hình sự.

[5] *Đối với việc khấu trừ thu nhập:* Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là trụ cột gia đình, bố mẹ ốm đau và đang nuôi ba con nhỏ nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình là phù hợp.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không coi đánh bạc là nghề nghiệp kiếm sống, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền: 1.170.000 đồng là số tiền bị cáo cùng các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với: 01 (một) bộ bài tây gồm 52 quân là công cụ phạm tội, xét giá trị sử dụng không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 bàn nhựa màu xanh; 04 ghế nhựa màu xanh là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N, chị N không biết việc bị cáo cùng các đối tượng khác sử dụng để chơi đánh bạc nên trả lại cho chị Nguyễn Thị N là phù hợp.

[8] *Đối với:* Nguyễn Viết D, Bùi Văn T, Lưu Văn Đ là những người cùng chơi đánh bạc với bị cáo. Nhưng do số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng trên đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó, Công an huyện Gia Bình đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Nguyễn Viết D, Bùi Văn T, Lưu Văn Đ là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị N: Do chị N không biết việc các đối tượng trên sử dụng bàn, ghế của nhà mình để chơi đánh bạc ăn tiền, nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị N là phù hợp.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T 10 (Mười) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án (UBND xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh) nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

- *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền Việt Nam: 1.170.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây gồm 52 quân.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị N: 01 bàn nhựa màu xanh; 04 ghế nhựa màu xanh.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2018.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- Chi cục THA huyện Gia Bình (HLPL);
- Bị cáo; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Xuân Tuấn
(Đã ký)

